

Số:69 /2022/QĐST-VDS

Cẩm Lệ, ngày 20 tháng 5 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu tuyên bố một người mất tích

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Lệ Hằng

Thư ký phiên họp: Bà Đặng Thị Thảo Vân - Cán bộ Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ tham gia phiên họp: Bà Trần Lê Phụng - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 143/2021/TLST-VDS ngày 14 tháng 12 năm 2021 về việc “Yêu cầu tuyên bố một người mất tích” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 04/2022/QĐST-VDS ngày 10 tháng 5 năm 2022, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm: 1963; địa chỉ cư trú: Tổ 32, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Ông Hoàng Minh Tr, sinh năm: 1966; hộ khẩu thường trú: Tổ 32, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng; nơi cư trú cuối cùng: Tổ 32, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng (vắng mặt)

+ Bà Lê Thị Nh, sinh năm: 1941; địa chỉ cư trú: Tổ 31, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng; có mặt.

+ Bà Hoàng Thị Cẩm H, sinh năm: 1989; địa chỉ cư trú: Tổ 32, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng; có mặt.

+ Ông Hoàng Minh Nh, sinh năm: 1992; địa chỉ cư trú: Tổ 32, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng; có mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

Theo đơn yêu cầu, bản tự khai, lời trình bày của bà Nguyễn Thị Đồng tại phiên họp thể hiện:

Bà và ông Hoàng Minh Tr kết hôn với nhau vào năm 1988, có đăng ký kết hôn tại UBND xã H, huyện H, tỉnh Quảng Nam Đà Nẵng cũ, nay là UBND phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng. Ông bà sinh được 02 người con chung tên là Hoàng Thị

Cẩm H, sinh năm 1989 và Hoàng Minh Nh, sinh năm 1992. Sau khi kết hôn vợ chồng sống tại phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng. Năm 2010, ông Tr đi vào miền Nam sinh sống, làm ăn, từ khi đi vào miền Nam làm ăn, hai năm đầu ông Tr đi đi về về nhưng từ ngày 15/02/2012, ông Tr đi không liên lạc với gia đình, gia đình cũng không liên lạc được với ông Tr. Từ năm 2012 đến nay ông Tr chưa một lần về thăm gia đình, gia đình đã nhờ người thân hỏi thăm, tìm kiếm nhưng vẫn không có tin tức gì về ông Tr. Nay bà yêu cầu Tòa án tuyên bố ông ông Hoàng Minh Tr, sinh năm: 1966; hộ khẩu thường trú: Tổ 32, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng; nơi cư trú cuối cùng: Tổ 32, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng mất tích nhằm mục đích giải quyết việc gia đình.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Lê Thị Nh trình bày: Bà là mẹ ruột của ông Hoàng Minh Tr. Con bà là Hoàng Minh Tr kết hôn với Nguyễn Thị Đ vào năm 1988, có đăng ký kết hôn tại UBND xã H, huyện H, tỉnh Quảng Nam Đà Nẵng cũ, nay là UBND phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng. Sau khi kết hôn vợ chồng con trai bà sinh sống tại phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng và sinh được 02 người con là Hoàng Thị Cẩm H và Hoàng Minh Nh. Con trai bà đi vào miền Nam làm ăn từ năm 2010, thời gian đầu có về thăm nhà. Ngày 15/02/2012, con bà đi cho đến nay chưa một lần về thăm nhà, không liên lạc với bất kỳ ai trong gia đình, con dâu bà là Nguyễn Thị Đ và 2 cháu nội bà đã nhiều lần vào miền Nam tìm kiếm, hỏi thăm tin tức, nhờ người thân tìm kiếm nhưng không có kết quả. Nay con dâu bà là Nguyễn Thị Đ yêu cầu Tòa án tuyên bố Hoàng Minh Tr, sinh năm: 1966; hộ khẩu thường trú: Tổ 32, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng; nơi cư trú cuối cùng: Tổ 32, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng mất tích bà đồng ý.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Hoàng Thị Cẩm H trình bày: Bà là con ruột của ông Hoàng Minh Tr, sinh năm: 1966 và bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm: 1963. Cha mẹ bà sinh được 2 người con là bà và em là Hoàng Minh Nh. Gia đình bà sinh sống tại phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng. Ngày 15/02/2012, cha bà là ông Hoàng Minh Tr đi vào miền Nam sinh sống, làm ăn. Từ khi đi vào miền Nam đến nay, cha bà chưa một lần về thăm gia đình và cũng không liên lạc với gia đình, gia đình không có tin tức gì của cha bà, mẹ con bà đã nhiều lần đi vào miền Nam, cũng như nhờ người thân hỏi thăm, tìm kiếm nhưng vẫn không có tin tức gì về cha bà. Nay mẹ bà yêu cầu Tòa án tuyên bố cha bà là ông Hoàng Minh Tr, sinh năm: 1966; hộ khẩu thường trú: Tổ 32, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng; nơi cư trú cuối cùng: Tổ 32, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng mất tích bà đồng ý.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Hoàng Minh Nh trình bày giống lời trình bày của bà Hoàng Thị Cẩm H.

Kiểm sát viên tham gia phiên họp phát biểu ý kiến về việc giải quyết việc dân sự:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của thẩm phán, hội đồng giải quyết việc dân sự, thư ký phiên họp đã tuân thủ đúng quy định tại các điều 365, 366, 369, 370, 378 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và việc chấp hành pháp luật của các đương sự đã tuân thủ đúng quy định tại Điều 70 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

- Về nội dung: Sau khi xem xét chứng cứ trong hồ sơ thì thấy ông Hoàng Minh Tr, sinh năm: 1966; hộ khẩu thường trú: Tổ 32, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng; nơi cư trú cuối cùng: Tổ 32, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng đã bỏ nhà đi biệt tích từ năm 2012, gia đình không có thông tin gì về ông Tr. Bà Đ đã đăng thông tin trên phương tiện thông tin đại chúng nhưng vẫn không có tin tức gì về ông Tr. Do vậy, yêu cầu của bà Nguyễn Thị Đ là có căn cứ nên đề nghị Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng tuyên bố ông Hoàng Minh Tr mất tích theo quy định tại Điều 68 Bộ luật dân sự năm 2015.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật: Nội dung yêu cầu giải quyết việc dân sự của bà Nguyễn Thị Đ về việc yêu cầu tuyên bố một người mất tích thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án được quy định tại khoản 3 Điều 27 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về thẩm quyền: Người bị yêu cầu tuyên bố mất tích là ông Hoàng Minh Tr, sinh năm: 1966; hộ khẩu thường trú: Tổ 32, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng; nơi cư trú cuối cùng: Tổ 32, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 35; điểm b khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[3] Xét yêu cầu việc dân sự của bà Nguyễn Thị Đ thì thấy:

[3.1] Bà Nguyễn Thị Đ và ông Hoàng Minh Tr kết hôn với nhau vào năm 1988, có đăng ký kết hôn tại UBND xã H, huyện H, tỉnh Quảng Nam Đà Nẵng cũ, nay là UBND phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng. Sau khi kết hôn bà Đ và ông Tr sinh sống tại phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng. Ông Tr và bà Đ sinh được 02 người con chung tên là Hoàng Thị Cẩm H, sinh năm 1989 và Hoàng Minh Nh, sinh năm 1992. Năm 2010, ông Tr vào miền Nam làm ăn. Thời gian 2 năm đầu, ông Tr có về thăm nhà, nhưng từ ngày 15/02/2012 ông Tr đi vào miền Nam làm ăn đến nay ông Tr chưa một lần về thăm gia đình, không liên lạc với bất kỳ ai trong gia đình và gia đình cũng không có tin tức gì của ông Tr. Nay bà Nguyễn Thị Đ yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Hoàng Minh Tr, sinh năm: 1966; hộ khẩu thường trú: Tổ 32, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng; nơi cư trú cuối cùng: Tổ 32, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng mất tích nhằm mục đích giải quyết việc gia đình.

[3.2] Theo các tài liệu, chứng cứ do người yêu cầu cung cấp thể hiện: Bà Nguyễn Thị Đ là vợ ông Hoàng Minh Tr, bà Lê Thị Nh là mẹ ruột ông Tr, bà Hoàng Thị Cẩm H và Hoàng Minh Nh là con ruột của ông Tr đều thừa nhận ông Tr bỏ nhà đi biệt tích từ năm 2012 đến nay, không có tin tức gì của ông Tr. Bà Đ, bà Nh, bà H và ông Nh đều có yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Hoàng Minh Tr mất tích. Tổ dân phố số 32 phường H xác nhận từ năm 2012 đến nay ông Tr đi khỏi địa phương và không về với gia đình. Công an phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng xác nhận ông Hoàng Minh Tr, sinh năm: 1966 có hộ khẩu tại 32 phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng từ năm 2012 đến nay ông Tr thực tế không sinh sống tại địa phương, đi đâu, làm gì, địa phương không quản lý. Đồng thời, ngày 13/01/2022 Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng đã đăng thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích là ông Hoàng Minh Tr, sinh năm: 1966; hộ khẩu thường trú: Tổ 32, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng; nơi cư trú cuối cùng: Tổ 32, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng trên phương tiện thông tin đại chúng theo quy định của pháp luật, đến nay đã hơn 4 tháng nhưng vẫn không có tin tức xác thực về việc ông Tr còn sống hay đã chết. Do vậy, chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị Đ và đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên họp về việc yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Hoàng Minh Tr, sinh năm: 1966; hộ khẩu thường trú: Tổ 32, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng; nơi cư trú cuối cùng: Tổ 32, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng mất tích là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 68 Bộ luật dân sự năm 2015.

[4] Lệ phí giải quyết việc dân sự và chi phí đăng thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích bà Nguyễn Thị Đ phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 68 Bộ luật dân sự năm 2015; Khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35; các điều 369, 370, 371, 372, 387, 388, 389 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Chấp nhận đơn yêu cầu của bà Nguyễn Thị Đ về việc yêu cầu tuyên bố một người mất tích.

1. Tuyên bố ông Hoàng Minh Tr, sinh năm: 1966; hộ khẩu thường trú: Tổ 32, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng; nơi cư trú cuối cùng: Tổ 32, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng mất tích.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự phải nộp: Bà Nguyễn Thị Đ phải nộp 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ bà Đồng đã nộp tại biên lai thu số 0001658 ngày 13/12/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ. Vậy bà Nguyễn Thị Đ đã nộp đủ lệ phí yêu cầu.

3. Chi phí đăng thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích là 3.978.000đồng (Ba triệu chín trăm bảy mươi tám nghìn đồng) bà Nguyễn Thị Đ phải chịu (đã nộp).

4. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến việc giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Viện Kiểm sát có quyền kháng nghị quyết định theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Người yêu cầu;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND quận Cẩm Lệ;
- VKSND TP. Đà Nẵng;
- Chi cục THADS quận Cẩm Lệ;
- TAND TP. Đà Nẵng;
- UBND phường H;
- Lưu hồ sơ .

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Lệ Hằng

-